

Số: 99/2021/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2021/TLST-HNGĐ ngày 18/6/2021 về “*Xin ly hôn, Tranh chấp nuôi con chung*” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1982.

HKTT: Số nhà 11, ngõ 15, đường P, phố 4, phường V, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Đăng ký tạm trú: Số nhà 9B, ngõ 10, đường K, phố P, phường P thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Hiện ở địa chỉ: nhà chị Hoàng Thị X (chị gái): Thôn X, xã Gia Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh Vũ Thanh H, sinh năm 1979.

HKTT: Số nhà 11, ngõ 15, đường P, phố 4, phường V, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Tạm trú: Số nhà 9B, ngõ 10, đường K, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị N và anh Vũ Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị N và anh Vũ Thanh H thống nhất thỏa thuận giao hai con chung là cháu Vũ Minh A sinh ngày 12/3/2008 và cháu Vũ Việt A sinh ngày 18/7/2014 cho anh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục hai cháu. Về phân cấp dưỡng nuôi con, chị N và anh H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị N được quyền thăm nom chăm sóc con chung. Khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị N và anh H tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N và anh H thống nhất thỏa thuận chị N nộp toàn bộ án phí theo luật định. Số tiền án phí chị H phải nộp là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000550 ngày 15/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Chị N được hoàn trả lại 150.000đồng(*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1).
- VKSND TP. Ninh Bình (3).
- CCTHADS TP. Ninh Bình (1).
- UBND phường, xã.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Bích Thủy